

TRUYỀN BÀ

TUẦN BÁO CỦA TUỔI TRẺ RA NGÀY THỨ NĂM



NHỮNG CON BẠCH NGÀ THẦN

Số 105

Truyện của KHAI-THUY 28.10.43

Mỗi số 0,20 - Tháng 2,50 - 6 tháng 5\$ - cả năm 10\$
Mendai gửi ở: 10 ĐINH LONG chủ nhà xuất bản Hanoi Tân Dân.

TRUYỀN BÁ

- 92 — *Rồng của Thâm-Tâm*
- 93 — *Thư Lý-Lý của Ngọc-Giao*
- 94 — *Thằng Nhó của Tô Hoài*
- 95 — *Cái đồng hồ của Hữu-Mai*
- 96 — *Mưu chú cáo của Phạm-bá-Đại*
- 97 — *Đoàn viên của Phạm Bá-Đại.*
- 98 — *Hạnh phúc của Việt-Phượng.*
- 99 — *Nguyệt kể chuyện của Tô-Hoài.*
- 100 — *Đỏ, đen của Vũ-quý-Hội.*
- 101 — *Muốn là được của Hoàng-Đạt.*
- 102 — *Thần điều của Nam-Anh.*
- 103 — *Dì ghẻ con chồng của Ng. đình Tư*
- 104 — *Một người cha của Hữu-Mai*
- 105 — *Ngững con bạch nga thần của Khi-Thụy.*

Số 106 ra ngày 4-11-43

BA NGƯỜI BẠN

« Ngày 30 Juillet 1935, ở Hà-lan, gần miền Haarlem có cuộc « họp bạn » lớn lao của tất cả các Hướng-đạo hoàn cầu. »

Tin đó đăng trên các báo thế giới, không làm cho ai ngạc nhiên vì ai cũng đã biết trước cuộc họp bạn đó rồi, nhưng sau cuộc « họp bạn » đó một chuyện lạ lùng gì đã xảy ra giữa ba người bạn là An-Mân, Mạnh-Nhi, và Nam-Tiến, chắc nhiều người không biết.

Câu truyện đó, có quan hệ đến một con ngọc điều, là một câu truyện rất ly kỳ, nhiều chỗ như tiểu thuyết trinh thám vậy. Các bạn đọc

BA NGƯỜI BẠN

của Hà-Hiền đăng trong Truyền Bá số 106 ra ngày 4 Novembre 1943 sẽ vô cùng ham mê và, một lần nữa, sẽ thấy rằng người ta không thể sống một mình, nhưng thế nào cũng cần phải đoàn kết thì mới mong làm việc được.

Autorisé (publication créée antérieurement à la loi du 13 Décembre 1941)

NHỮNG CON BẠCH NGÀ THẦN

XA nơi chúng ta ở, trong một xứ nóng mà từng đàn chim nhạn thường về tránh mùa rét, có một vị vua sinh được mười một người con trai và một con gái tên là nàng Lịch-Sa. Mười một hoàng-tử đều rất sung sướng. Họ được quyền đeo một tấm kim-cương ở ngực và một thanh gươm ở bên sườn dù là khi phải đi học cũng vậy. Ở trường, đáng lẽ phải dùng bảng đá đen, các hoàng-tử dùng bảng bằng vàng, viết bằng bút chì đầu kim-cương.

Công-chúa Lịch-Sa tuy không được ra trường học như các anh nhưng ở cung nàng thường ngồi trên một chiếc ghế bằng ngọc thạch, giờ những quyển sách riêng do các nhà họa-sĩ có tài nhất trong nước vẽ ra và giá tiền có thể mua được đến cả một tòa lâu-dài rộng-rãi hay vô số đồn-diền cùng là ruộng-nương.

Tất cả đều được nuông chiều một cách đặc-biệt nhưng hạnh-phúc không bao giờ được bền lâu, nên sau khi đã hết chỗ, Vua Cha tái giá lấy một người đàn bà đẹp nhưng tâm địa rất độc ác. Hoàng-hậu mới ghét đàn con chồng thậm tệ và ngay buổi đầu đã tỏ sự thù hằn ra rồi.

Nguyên hôm đó, hôn lễ vừa cử hành trong cung xong, các hoàng-tử và công-chúa bèn cùng nhau chơi trò chơi thích nhất : ấy là trò chơi đi thăm khách và mời khách. Mọi khi chơi như thế người ta thường cho những bánh kẹo, hoa quả còn sót lại trên bàn ăn.

Nhưng lần này người dì ghẻ can thiệp ngay và ra lệnh từ lần sau chỉ cho các hoàng-tử một đĩa cát mà thôi. Mụ dịu dàng bảo :

— Một đĩa cát là đủ rồi các con ạ. Các con cứ tưởng tượng đó là hoa quả bánh trái là sẽ thấy như được ăn thật ngay . »

Một tuần lễ sau, muốn đuổi công-chúa Lịch-Sa đi, mụ Hoàng-hậu độc ác bắt dẫn nàng về ở với những người nhà quê nghèo khổ ở một nơi xa lạ. Còn các Hoàng-tử thì mụ bịa đặt ra không biết bao nhiêu chuyện chẳng ra gì để định hót với vua. Lâu dần, Hoàng-đế tin rằng mười một Hoàng-tử đều hư hỏng cả và ngài bỏ mặc không nhìn gì đến nữa. Điều ấy làm các Hoàng-tử phật lòng hết sức nhưng làm thế nào được ?

Chưa vừa lòng, bà Hoàng-hậu độc ác biết phép phù-thủy còn bùa chài nguyên rửa thêm, Mụ hét :

— Bước đi. Hãy bước ra khỏi cung cấm này và chúng mày từ nay sẽ hóa ra những con chim không có tiếng hót. Hãy bay xa đây đi mà kiếm ăn lấy.

May sao, lời của mụ Hoàng-hậu không được như nguyện hăn, mười một Hoàng-tử chỉ hóa ra mười một con bạch-ngà rừng vượn cổ ra, kêu lên một vài tiếng lạ lùng, lượn vài vòng quanh vườn Ngự-Uyển xong, cất cánh bay về nơi thôn quê.

Sáng hôm sau, cả đàn bay tới một gian nhà tranh vách nát, đó là nơi Công-chúa ở, Nàng Lịch-Sa hãy còn ngủ say. Đàn chim lượn mãi trên mái rơm, sà đến gần cửa sổ vỗ cánh thật mạnh để đánh thức nàng dậy nhưng vô ích, vì nàng ngủ mệt quá nên không hay biết gì hết. Không thể trì hoãn được nữa, đàn bạch-ngà lại bay lên không trung thẳng tới một nơi thật xa mãi tận khu rừng rậm rọng mênh mông ở bên bờ Đại-Dương.

Công-chúa Lịch-Sa mở mắt tỉnh dậy. Nàng sống ở nơi nghèo nàn này không có một thứ đồ chơi nào. Sau nghĩ ra một cách, nàng ra sân nhặt những hoa lá rồi nàng kiếm một chiếc gai châm vào một cái lá. Nàng nhìn mặt giời qua cái lỗ nhỏ ấy. Làm như vậy nàng thấy như nhìn thấy những đôi mắt long lánh của các Hoàng-tử anh nàng. Gió nhẹ mơn man trên mặt nàng giống hệt như khi các anh em nàng xúm vào hôn.

Ngày nào Công-chúa cũng nhớ tới các Hoàng-tử. Tuần-lễ này sang tuần-lễ khác, Lịch-Sa càng nhớn càng đẹp. Nàng đẹp đến nỗi gió đưa đầy cành lá trong vườn phải khe-khe hỏi các bông rằng rằng :

— O đời có ai đẹp hơn các nàng không nhỉ ?

Hoa hồng vội lung lay trả lời :

— Công-chúa Lịch-Sa còn hơn chúng tôi nhiều.

Nàng hoàn toàn đến nỗi ngày chủ nhật, mẹ nhà quê nuôi nấng Lịch-Sa ngồi trước cửa đọc kinh, gió tới lật hết trang sách nọ đến trang sách kia mà bảo rằng :

— Người thật là có tín ngưỡng.

Quyển sách vội trả lời ngay :

— Lịch-Sa còn tín ngưỡng gấp mấy chúng tôi.

Khi nàng Lịch-Sa tới mười lăm tuổi, người ta dẫn nàng về cung. Bà Hoàng-hậu độc ác thấy nàng xinh đẹp thì lại càng thâm thù hơn. Mẹ muốn hóa phép ngay cho Công-chúa thành bạch-nga như các Hoàng-tử. May sao đức Hoàng-đế ra lệnh cho Công-chúa Lịch-Sa vào triều kiến nên mẹ không dám dở thủ đoạn ra. Nhưng mẹ tìm ngay một cách khác thâm độc hơn để hại Công-chúa. Cho nên một buổi sáng sớm, mẹ vào phòng tắm với ba con cóc. Mẹ hôn cả ba con và bảo con cóc thứ nhất rằng :

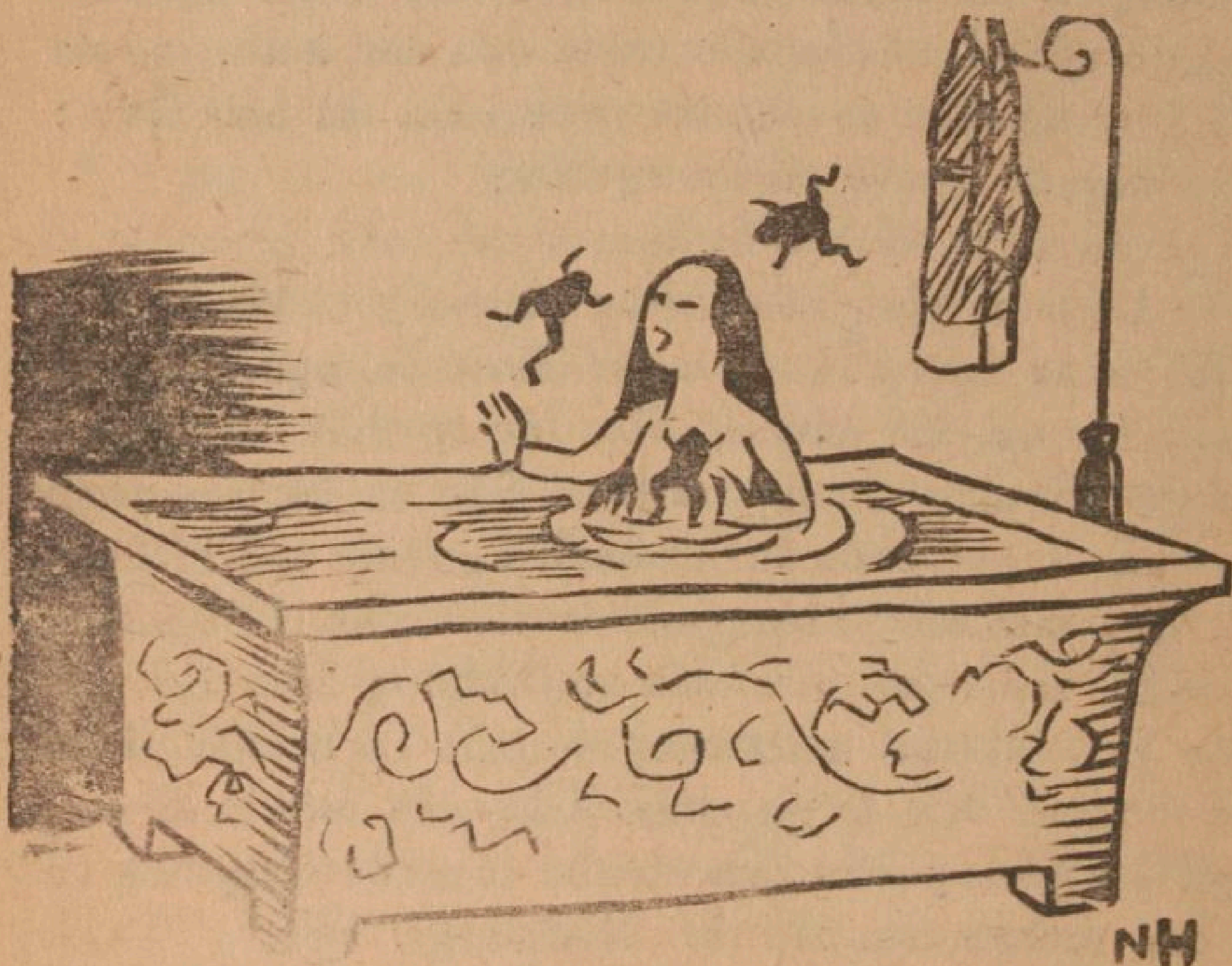
— Khi nào con ranh Lịch-Sa vào tắm, con hãy nhảy lên đầu, lên tóc nó cho nó trở nên ngớ ngẩn như con.

Mụ lại dặn dò con thứ hai rằng :

— Con sẽ nhảy lên mặt nó cho nó thành xấu xí giống y như con.

Và con cóc thứ ba rằng : « Còn con, con sẽ nhảy lên trái tim nó làm nó chỉ có toàn những tư-tưởng xấu-xa rồi hành động thật là nhơ nhuốc đến nỗi về sau phải đủ thứ hối hận »

Xong xuôi, mụ vớt ba con cóc vào nước ở bồn tắm ; lập tức nước đang trong như lọc hóa ra xanh rờn. Mụ đi tìm Công-chúa Lịch-Sa bắt nàng đi tắm. Công-chúa vừa xuống nước thì một con cóc nhảy lên tóc, một con khác lên trán và con thứ ba vào tim. Nàng vẫn không biết gì và khi tắm xong ra, nàng thấy nổi lên mặt nước ba đóa hoa phù-dung đỏ chói. Thì ra gần sự ngây thơ trong sạch của Công-chúa, ba



Một con nhảy lên tóc, một con bám vào mặt
và một con bám vào tim.

con cóc không thể làm hại được nàng, phải hóa làm ba đóa hoa phù dung.

Thấy phép-thuật không ăn thua gì, bà Hoàng-hậu tức giận lắm. Mụ lấy vỏ củ súng mài ra bôi đen thui thui khắp người Lịch-Sa ; mụ lại lấy một thứ dũa trát đầy lên mặt làm cho răn lại và vò tóc cho rối bù lên.

Bị thay đổi như thế, Công-chúa thành ra bần thiêu gớm ghiếc như một con mụ ăn mày. Khi dẫn vào bệ kiến Hoàng-đế không nhận ra là nàng Lịch-Sa nữa. Cả triều đình cũng không ai nhận ra được trừ có con chó già và mấy con nhạn mà thừa nhỏ nàng thường cho chúng ăn hoặc che trở cho tở khỏi bị phá. Khốn thay ! Có ai để ý tới sự phản kháng của những con vật ấy. Thấy vua cha không thèm nhìn nhận gì nữa, nàng khóc rung rức. Nàng thất vọng đến cực điểm bèn nhất định bỏ nơi lầu son gác tía mà trốn đi.

Suốt ngày rờn rã, nàng đi tới một khu rừng rậm. Nàng cứ đi lang thang không chủ đích, chỉ nghĩ rằng thế nào cuốt cùng cũng phải gặp các anh em nàng, chắc cũng đang phải lang thang như nàng.

Trời ngả về chiều và bóng tối lan dần khắp nơi. Cầu nguyện xong, Lịch-Sa nằm giải lên đám rêu, đầu gối vào một gốc cây ngủ. Xung quanh đều im lặng hình như nín thở để nàng Công-chúa xinh đẹp được yên giấc. Gió nhẹ mơn man trên người nàng như du nàng thêm say. Đàn sâu dất trong cỏ làm sáng cả quầng rừng lên vì ánh sáng của người chúng.

Cả đêm, Công-chúa Lịch-Sa chỉ mơ tới các anh. Nàng thấy bé lại, cùng đùa nghịch, cũng xem sách có tranh ảnh. Cũng như những ngày cũ, các Hoàng-tử viết trên bảng vàng bằng bút chì kim-cương. Nhưng lần này không phải tập viết chữ nữa mà viết kể chuyện phiêu lưu gian nan khổ sở đã trải qua. Kỳ lạ hơn nữa là tất cả tranh ảnh đều có linh hồn, người và

vật bước trong rừng tờ ra ca hát nhầy múa. Lúc lật trang thì lại thứ tự chỗ nào vào chỗ ấy như cũ.

Lịch-Sa tỉnh dậy thì trời đã sáng rõ. Bao nhiêu cây không lồ, cành lá um tùm che gần lấp cả mặt trời, nàng không thể đếm siết được nữa. Năng tráng ánh vàng lên muôn lá, chim chóc hót vang lừng. Khu rừng tăm tối trở nên sáng sủa trong trẻo. Xa xa có tiếng suối reo.

Công-chúa tìm ngay thấy vô số lạch suối nhỏ. Nàng theo một dòng và tới một cái hồ lớn. Chung quanh hồ toàn lau sậy và liễu mọc kín mít chỉ có một chỗ hở là nơi hiêu nai thường tới uống nước. Công-chúa qua lỗ hồng ấy.

Nước hồ trong như lọc, phản chiếu cả một bầu trời tươi sáng. Nàng mãi ngắm mãi, bỗng nhiên nhìn thấy mình dưới nước xấu xa đen đủi. Nàng vốc một ít nước vào tay rửa thì da dẻ lại trắng trẻo như cũ. Nàng vội vàng xuống tắm và khi ở hồ lên tóc nàng lại mượt và sắc đẹp nàng lại càng lộng lẫy.

Đỡ buồn rầu Công-chúa lại lên đường. Lúc đói thì nàng hái mấy quả táo rừng ăn rồi xuyên vào sâu trong rừng rậm, tới một nơi tối tăm. Nơi đó yên quá đến nỗi tiếng chân giẫm lên lá mục cũng nghe rõ ràng. Không có một tiếng chim chóc nào. Ánh nắng mặt trời bị lá giầy che lấp hẳn không sao lọt xuống được. Sợ vì tối, vì yên lặng quá, nàng Lịch-Sa nằm dài xuống đất cố nhắm mắt ngủ. Và hình như trong giấc mơ, có Thượng-đế rẽ lá cây um tùm nhìn nàng một cách rất hiền từ. Lại có vô số tiên bay lượn xung-quanh nàng Công-chúa mỉm cười âu yếm. Giấc mơ dịu dàng êm đềm quá đến nỗi lúc tỉnh dậy, Công-chúa phải tự hỏi không biết có thật hay không.

Nàng lại đi, được vài bước thì gặp một người. Đó là một bà lão đi kiếm thanh trà. Bà cù cho nàng

mấy quả, nàng cảm ơn nhận lấy rồi hỏi :

— Thừa cụ, cụ đi qua rừng này cụ có gặp mười một Hoàng-tử thật đẹp cuối ngựa đi không ạ ?

— Không, nhưng hôm qua lão gặp mười một con bạch-nga đầu có chiếc mũ bình thiên vàng đỏ xuống bơi ở con sông gần đây.

Đoạn bà cụ dẫn Lịch-Sa tới một nơi quang đãng có dăm ngọn suối chảy quanh co. Liễu và sậy mọc đầy hai bên bờ cành lá rủ xuống nước trông rất đẹp. Nàng Lịch-Sa từ biệt bà lão, đi theo dòng nước mãi cho tới cửa sông. Ở đây bề mênh mông hết tầm mắt mà chẳng thấy một cánh buồm hay một chiếc thuyền nào ngoài khơi cả, Nàng tự nhủ :

— Đây là biển cả mà không có tàu bè gì, ta hãy ở lại đây ít lâu đã.

Nhìn quanh quẩn thấy trên bờ vô số đá nhọn, tròn và nhọn đi vì sóng vỗ, Công-chúa Lịch-Sa ngẫm nghĩ : « Những hòn đá này cho ta một bài học hay đây. Cố công mãi thì phải tới mục đích, không có gì có thể ngăn trở được sự chăm chỉ gắng sức. Ta cũng vậy, ta phải cố giai sức như sóng này, chắc chắn đến cuối cùng thì nào cũng được gặp những anh em thân mến của ta. »

Chợt nàng nhìn vào trong đám rong từ bề rạt lại nàng thấy có lông bạch nga. Nàng đếm và tự bảo :

— Là quá có đúng mười một cái lông bạch nga ! Con số đúng với số các anh ta.

Lập tức nàng nhặt lấy cẩn thận bó thành một bó.

Tuy chẳng có một sinh vật gì trên bãi cát nhưng mặt bể thay đổi luôn luôn, Lịch-Sa cũng không thấy cô quanh lăm. Mặc dầu gió im lặng, nước bể vẫn rạo rạt lên xuống nhẹ nhàng. Mặt bể hồng dần lên, mặt trời xuống đến chân trời cảnh hoàng hôn thật là đẹp đẽ.

Lịch-Sa ngẫm mãi không thấy chán. Đến khi những

tia sáng cuối cùng tắt nốt, thốt nhiên có mười một con bạch nga đầu đội mũ bình thiên vàng sà xuống đất thành hàng dài tựa giải lụa trắng.

Công-chúa lùi nấp vào bụi cây gần đấy. Đàn bạch nga đã đậu ở dưới đất và khi mặt trời khuất hẳn, tự nhiên lông trắng biến hết và nàng thấy mười một Hoàng-tử đẹp giai hiện ra. Tuy đã từ lâu chẳng được gặp nhau nàng biết ngay đó là các anh em nàng.

Kêu lên một tiếng vì sung sướng, nàng chạy lại ôm chầm lấy và gọi từng tên một. Các Hoàng-tử đều nhận ra là em gái. Họ cảm động và vui sướng quá. Họ cùng khóc và cùng cười một lúc. Đoạn Lịch Sa kể cho các anh nghe tại sao lại tới được đây. Các Hoàng-tử cũng kể lại cho nàng biết thủ đoạn độc ác của mẹ dì ghẻ không lương tâm. Đệ nhất Hoàng-tử nói:

— « Hễ cứ mặt trời mọc là tất cả lại hóa ra bạch nga rừng và khi mặt trời lặn thì trở lại làm người. Cho nên mỗi buổi chiều các anh phải đổ xuống trước, nếu không thì sẽ bị ngã ngay.

Các anh có ở hẳn đây đâu. Mỗi năm anh em chỉ về đây được có một lần vào khoảng mười một hôm thôi, rồi lại phải về một xứ kỳ lạ ở phía bờ bên kia bể này. Muốn tới nơi thì phải bay luôn trong hai ngày. Giữa bể không có một nơi nào có thể nghỉ qua đêm được trừ có một mỏm đá trơ vơ đủ cho anh em đổ lại và đứng sát vào nhau. Nhỡ gặp hôm nào biển động, sóng đánh mạnh thì bị ướn hết. Tuy vậy hòn đá đối với các anh có ích lắm, nếu không thì chẳng còn có cách nào mà trở về thăm đất nước. Muốn về thăm được lâu nên các anh chọn những ngày giải nhất trong năm cất cánh lên đường về ngắm xa xa cung điện của Phụ-hoàng và bao nhiêu gác chuông cao ngất của nhà thờ, nơi đã giữ trong bao nhiêu năm nay xác của Mẫu-hậu.

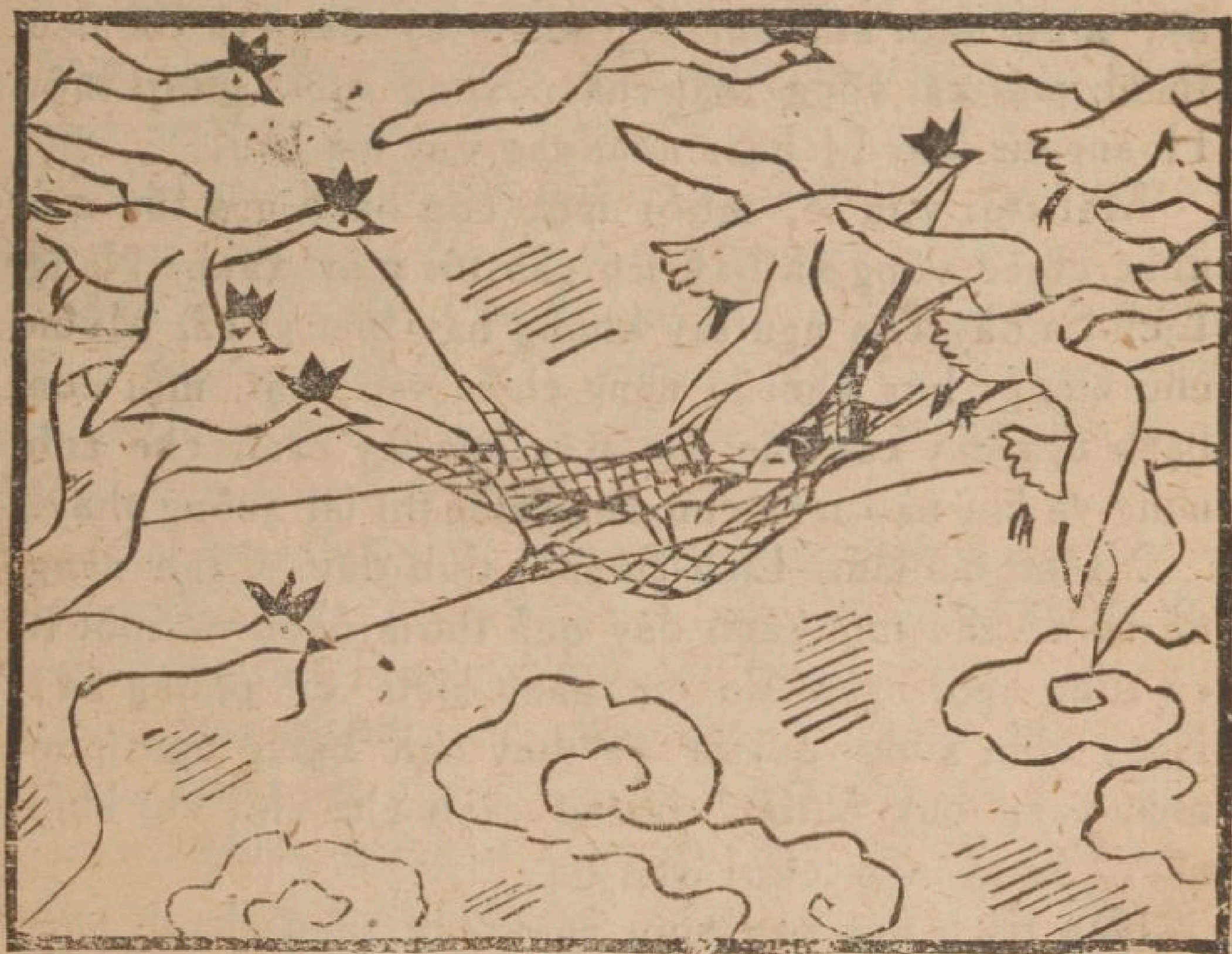
Quê hương tuy chẳng đẹp bằng nơi ở mới nhưng mà được nhìn thấy, tất cả đều sung sướng lắm. Điệu hát cũ kỹ của gã tiểu phu trong rừng vẫn hay như xưa và xe ngựa kéo vẫn thích như thuở nhỏ.

Em ạ, tất cả sở dĩ trở nên đẹp để vì đó là nơi chôn rau cắt rốn và nhất là vì các anh còn có hy vọng gặp em. Chúng ta tới đây đã mười hôm rồi. Sáng sớm ngày kia là sẽ khởi hành. Anh muốn mang em đi theo nhưng làm thế nào được nhỉ? Nhất là chẳng có một chiếc thuyền nào. »

— Còn em, em chỉ mong tìm thấy cách giải được nhời nguyện cho các anh mà thôi.

Họ nói chuyện một đêm ròng và Lịch-Sa nhọc quá nên ngủ rất say.

Sáng hôm sau tiếng vỗ cánh đánh thức Công-chúa dậy. Các Hoàng-tử đều lại hóa ra bạch nga từ khi



Nàng Lịch-Xa vẫn ngủ say không hay gì cả.

mặt giới mọc, Đàn chim bay thành vòng trên đầu Công-chúa trước khi đi. Chỉ còn có một con ở lại mà thôi. Đó là Hoàng-tử bé nhất. Dưới lốt bạch nga, Hoàng-tử út quần quít bên cạnh người chị thân mến. Tuy không nói được gì nhưng cử chỉ cũng làm cho họ hiểu nhau lắm rồi.

Chiều đến, đàn bạch nga trở về và khi mặt trời lặn, lại hóa ra người, Đệ nhất Hoàng-tử nói :

— Ngày mai chúng ta phải khởi hành rồi, không thể trì hoãn thêm được nữa. Thế mà chúng ta chẳng muốn để Lịch-Sa ở đây một mình vậy thì hãy tìm cách cho Lịch-Sa đi theo chúng ta. Bây giờ là người chúng ta có thể ẵm em gái đi khắp rừng được, vậy thì ngày mai chúng ta sau khi hóa ra bạch nga cũng rất có thể hợp sức lại mà nhấc em qua bể cả.

Y ấy được tất cả mọi người tán thành. Ngay lúc ấy, mười một anh em hợp nhau lấy mây và cối đan thành một cái võng thật chắc. Xong xuôi, mười một Hoàng-tử bảo Lịch-Sa nằm vào đấy mà ngủ.

Mặt trời vừa ló, mười một con bạch nga lấy mỏ nhấc chiếc võng và bay lên gần tới mây xanh. Nàng Lịch-Sa hãy còn ngủ say không hay biết gì cả. Muốn cho Công-chúa khỏi bị nắng chiếu vào mặt, một con bạch nga bay cao hẳn lên trên cao lấy cánh che ánh nắng và khi nào một con khác mỏi thì lại xuống thay.

Xa bờ lâu lắm, Lịch-Sa mới tỉnh dậy. Cạnh nàng đã có sẵn một cành đầy quả thơm ngon và một ít củ rừng ngọt ngào do em nàng kiếm để phòng xa. Nàng nhìn xung quanh và thấy con bạch nga nhỏ nhất đang bay ở trên dương cánh che cho chị khỏi nắng. Nàng mỉm cười cảm ơn.

Đàn bạch nga bay suốt ngày tuy rằng nhanh như tên nhưng lần này phải mang nặng nên không bằng những lần trước. Lịch-Sa lo sợ nhìn mặt trời xuống

dần. Mỏm đá đè trứ đêm vẫn chưa thấy đâu. Nàng run sợ nghĩ :

— « Trời ơi, chỉ tại ta mà thành ra chậm thế này. Nếu mặt trời lặn trước khi đổ xuống, các anh em ta sẽ ngã xuống bề và sẽ chết đuối hết ! »

Nàng thăm khẩn thật thiết tha đức Thượng-đế cứu giúp anh em nàng. Hòn đá vẫn chẳng thấy đâu mà mặt trời cứ mỗi lúc một xuống dần. Nàng Lích-Sa càng thêm lo sợ. Thốt nhiên đàn bạch nga hạ xuống, thật nhanh cho tới sát mặt bề. Lúc bấy giờ nàng mới nom thấy mỏm đá không to hơn đầu con hải cẩu. Mặt trời vẫn xuống mãi.

Vừa lúc mặt trời chìm hết vào sóng, thì Lích-Sa chạm chân tới đất. Anh em nàng hóa thành người chen chúc đứng quanh nàng. Mỏm đá chật hẹp lắm. Lại sóng dữ dội đánh chồm lên họ nữa, lại cơn giông kéo tới nữa. Mây tụ lại, sấm nổi lên át cả tiếng sóng. Mười hai anh em thức suốt đêm run sợ nghe tiếng sóng ầm ầm, tiếng sét vang trời.

May sao sáng ngày hôm sau bão tạnh, Không khí lại trong và mát. Mười một Hoàng-tử hóa bạch nga nhắc Lích-Sa lên trên không như ngày hôm trước. Gió đã yên, mặt bề vẫn còn động, từ trên cao trông xuống, bọt nước trắng xóa che kín cả, trông như đàn bạch nga đang đùa rỡn.

Một lát sau, chiếc vồng bay qua một nơi núi non hùng vĩ. Nàng Lích-Sa thấy trên bao nhiêu mỏm đá toàn băng bao bọc, có một tòa lâu đài rộng đến một dặm, xung quanh toàn cửa cuốn, toàn cột trụ vĩ đại chông chắt lên nhau. Các thứ cây, to lớn mọc đầy lẫn với nhiều cây khác, các thứ hoa đủ các màu sắc, đủ các hương vị làm, tôn thêm vẻ đẹp của tòa lâu đài lộng lẫy.

Nàng tưởng đó là nơi trú ngụ của các Hoàng-tử

nhưng một con bạch nga vội bảo ngay :

— Đó là biệt-thự của tiên chúa Ngọc-Hoa. Người trần chưa ai vào được những nơi đó. Vả lại tòa lâu đài ấy không có chỗ nào, không có hình dáng nhất định.

Nói vừa dứt lời, núi non rừng núi, lâu đài ụp cả xuống hóa thành hai mươi nhà thờ lớn giống nhau như đúc, gác chuông cao ngất từng mây.

Lịch-Sa tưởng như nghe thấy cả tiếng đàn chăm-cầm nhưng chẳng phải. Đó chỉ là tiếng sóng đều đặn vỗ vào bờ. Cùng lúc ấy tựa hồ như có ai thổi, hai mươi nhà thờ biến mất và phong cảnh thay đổi hẳn. Một cửa bể sẫm uất hiện ra, với không biết cơ man nào là tàu, thuyền cột buồm dựng ngược.

Chỉ một lát, tất cả đều biến mất. Nàng Lịch-Sa còn đương lấy làm lạ, thì nơi đàn bạch nga ở đã hiện ra : Đó là một ngọn đồi xanh có rừng núi bao phủ. Có thung lũng, có tỉnh thành, có lâu đài. Ở phía xa nơi tận trời, một dải núi cao dựng nên nền xanh thẳm.

Đàn bạch-ngà cố bay nhanh và tới được đất trước khi mặt trời tắt. Chiếc võng được đưa nhẹ lên một mỏm đá trước cửa một cái động đầy cây leo bao phủ. Bên trong có kê nhiều giường bằng rêu hay bằng lá cây phơi khô. Các Hoàng-tử trở lại thành người, dẫn nàng vào trong động. Hoàng-tử út bảo nàng rằng :

— Không biết đêm nay sau cuộc du lịch xa xôi này, chị sẽ mơ thấy gì nhỉ ?

— Chị chỉ cầu trời giấc mơ sẽ dạy chị biết cách giải nhời nguyên của mù dè ghê.

Nói xong, Công-chúa nằm xuống ngủ.

Trong giấc nồng, nàng mơ thấy lại bay lên mây tới tòa lâu đài kỳ lạ của tiên-chúa Ngọc-Hoa. Tiên-chúa đến trước mặt Lịch-Sa. Nàng nhận thấy rằng bà hãy còn khỏe mạnh hồng hào và lại phẳng phất

giống bà cụ già đã cho nàng mấy quả thanh trà trong rừng rậm, đã nói chuyện đến mười một con bạch nga đội mũ bình thiên.

Đã đoán biết trước ý định của Công-chúa, Ngọc-Hoa tiên-chúa phán rằng :

— Này con ơi, lời nguyện của mẹ dì ghẻ độc ác kia không phải là không giải được. Nhưng ta chỉ lo con không có đủ can đảm và kiên nhẫn mà thôi. Con đã nói rằng nước còn mềm hơn tay con, thế mà sức đá rắn nhất cũng phải mòn, nhưng nước không biết đau đớn như mười ngón tay bé nhỏ, không thấy sợ hãi buồn rầu như con.

Con hãy trông cây tầm-ma (một thứ cây gai chỉ riêng xứ này có mà thôi) này, gần hang đá của con cũng có nhiều, nhưng giống nào mọc ở nghĩa địa thì mới hợp vào công việc ta mách bảo. Con hãy nhờ lấy thật nhiều. Tay con sẽ bị gai châm và xung phồng lên. Con lại phải lấy chân đạp mạnh cho thành một thứ sợi bền và gai. Bằng sợi ấy con đan lấy mười một chiếc áo dài tay và ném cho đàn bạch nga. Nhờ lời nguyện sẽ giải được.

Có một điều mà con hãy suy nghĩ cho kỹ, rồi hãy quyết định : từ khi bắt đầu công việc này cho tới khi xong xuôi, con không được mở miệng nói một tiếng nào, một vắn nào, dù phải kéo dài đến hàng năm cũng vậy. Chỉ cần há miệng nói một tiếng, là tiếng ấy sẽ đâm vào tim các anh em con như con dao găm. Đời của mười một anh em con ở trong sự ngậm miệng hay không, con nên cẩn thận ghi nhớ lấy.

Nói xong, Ngọc-Hoa tiên-chúa phất cánh tầm-ma cầm ở tay. Cánh tầm-ma sáng lóe như bó đuốc và, bị chói mắt Lịch-Sa tỉnh dậy.

Trời đã sáng rõ, nàng thấy ở bên cạnh một cánh tầm-ma như đã nom thấy trong giấc mơ. Nàng liền

quỳ xuống lạy tạ trời đất rồi ra khỏi động bắt đầu làm việc.

Nàng nhổ nhiều cây tầm ma khác. Thật là như mớ vào lửa, nhưng cần gì, miễn là nàng có thể giải được nhờn nguyên khốn khổ cho các Hoàng-tử là được rồi. Không chút ngần ngại, nàng tước hết lá, lấy chân đập dập thân cây rồi bắt đầu đan chiếc áo thứ nhất.

Mặt trời đã xuống gần tới chân trời. Mười một con bạch nga về tới động hóa thành mười một Hoàng-tử. Các Hoàng-tử xúm xít, đến hỏi nàng xem nàng có thấy sự đi vắng của họ là lâu không? Xem nàng đã làm được những gì? Đã trông thấy những gì? Nhưng Công-chúa cứ ngồi lặng không nói qua một tiếng nào. Mới đầu các Hoàng-tử tưởng mặt mũi ghê độc ác đã nguyên rủa thêm chăng. Sau thấy nàng cứ yên lặng chăm-chú đan áo thì đoán rằng nàng đang tìm cách cứu họ. Hoàng-tử bé nhất cầm lấy tay Lịch-Sa mà hôn và khóc. Kỳ lạ thay! Nước mắt Hoàng-tử tưới đến đâu, các chỗ phồng đều dẹt hết, các chỗ bị rách như bong đều dịu dần đi.

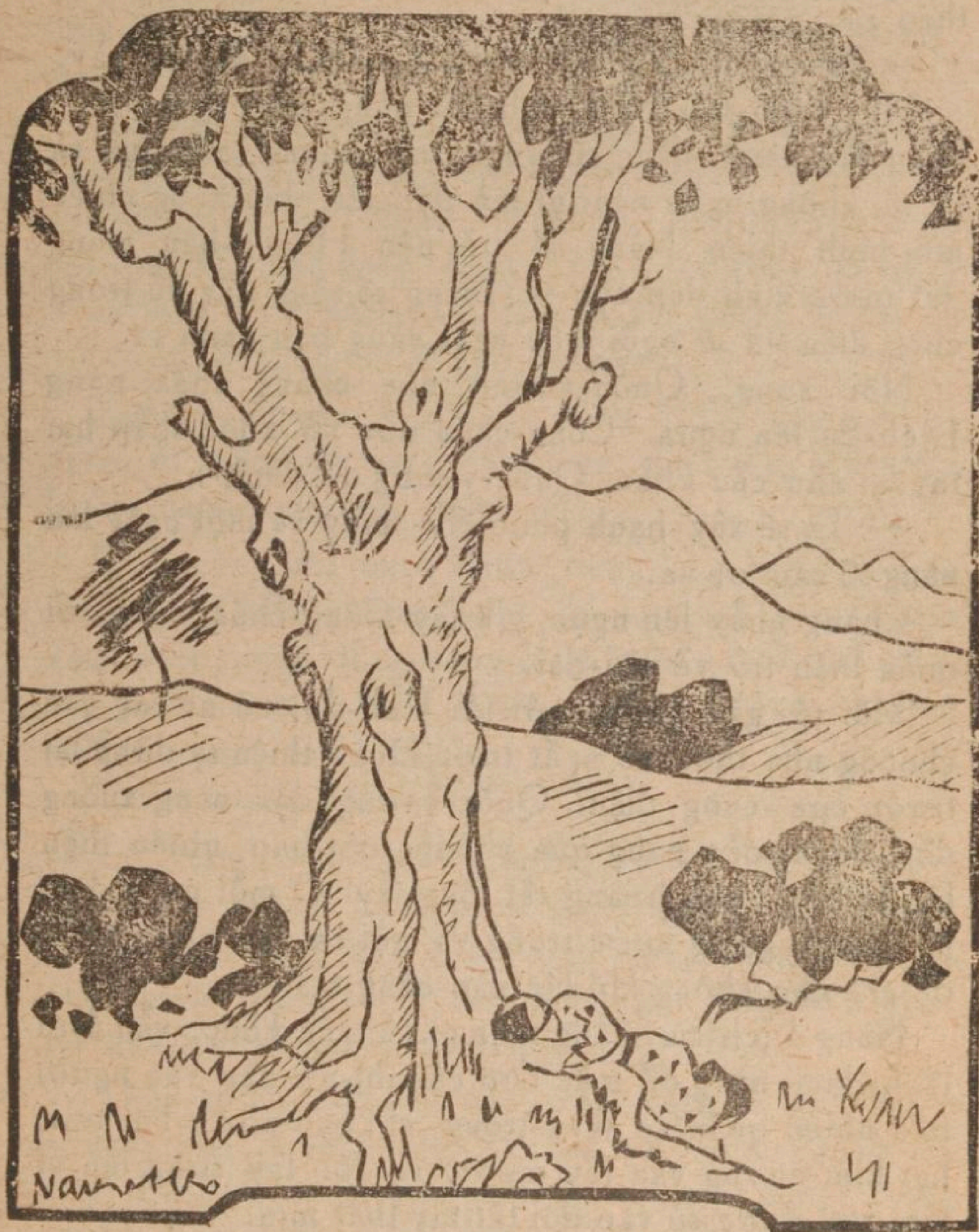
Nàng Công-chúa xinh đẹp vẫn chăm cúi làm việc cho tới khuya và sáng ngày hôm sau khi đàn bạch nga đi rồi, nàng đan xong chiếc áo thứ nhất, bắt đầu sang chiếc áo thứ hai.

Bỗng nhiên, tiếng kèn sấm vang lừng khắp khu rừng rậm. Lịch-Sa giật mình hơi lo sợ, Tiếng kèn mỗi lúc một gần và lại còn nghe cả thấy tiếng chó sủa nữa. Lo lắng, Lịch-Sa run rẩy lùi vào trong cùng động ngồi lên đồng tầm ma đã đập rồi.

Một lát sau, một con chó to lớn đến cửa động mà sủa inh ỏi, rồi một con nữa và vài con nữa. Chúng

lùi lại một chốc rồi trở lại với một đám thiện-xạ trong số đó có Quốc-vương, một nước hùng cường. Đó là một chàng trai trẻ to lớn, vẻ mặt thông minh tuấn tú.

Chàng xuống ngựa và lại gần nàng Lịch-Sa. Chưa bao giờ chàng gặp một cô gái yếu-diệu đến thế.



Lịch-Sa nằm dài trên rễu gối đầu gốc cây ngủ.

Chàng dịu dàng ước hỏi :

— Hỡi nàng đẹp như tiên, hãy cho ta rõ tại sao lại ở đây có một mình ?

Vì muốn cứu các Hoàng-tử nên Lịch-Sa đành ngồi câm lý. Nàng giấu hai tay xấu xí của mình vào chiếc khăn lót. Chàng Quốc-vương trẻ tuổi lại tiếp theo :

— Nàng không nên ở nơi hiu quạnh vắng vẻ này.

Hãy theo ta. Nếu tính nết nàng cũng giống như nhan sắc, nàng, nàng sẽ được mặc nhung, mặc lụa và ta sẽ không ngần ngại gì mà đặt lên đầu nàng chiếc mũ bình thiên. Nàng sẽ trở nên Hoàng-hậu trong đất nước xinh đẹp của ta. Nàng sẽ sống đầy đủ trong cung điện và sẽ ngồi trên ngai vàng bên cạnh ta.

Nói xong, Quốc-vương nhẹ nhàng nhắc nàng Lịch-Sa lên ngựa. Công-chúa nức nở khóc chấp hai tay lại như cầu khẩn. Quốc-vương dỗ dành :

— Ta sẽ xây hạnh phúc cho nàng và một ngày kia nàng sẽ cảm ơn ta.

Chàng nhảy lên ngựa, giữ lấy Công-chúa, cùng với quần thần trở về lâu-dài.

Mãi tới gần chiều mới tới kinh-đô, có những gác chuông nhà thờ cao ngất trời. Đoàn thiện sạ dừng lại trước cửa cung điện. Quốc-vương đặt nàng xuống đất, đoạn dẫn nàng qua không biết bao nhiêu điện lát đá hoa trang hoàng rất lộng lẫy. Ở mỗi cung điện lại có một giếng nước trong và một cái vòi phun nước để giữ cho không khí lúc nào cũng mát.

Nàng Lịch-Sa chẳng nhìn gì cả, vẫn khóc, vẫn ủ-rũ lãnh-đạm, nàng để mặc cho các thị-nữ đắp vào người bao nhiêu quần-áo sang-trọng, cài bao nhiêu hạt trai, hạt kim-cương vào tóc mượt, và đôi tay sưng lên vì tầm ma được sỏ vào đôi tất tay thật mịn.

Trang điểm xong, giữa triều đình, sắc đẹp của

Công-chúa lẫn át tất cả sắc đẹp của các bà quyền-quý trong triều. Mọi người cúi rạp trước Lich-sa và Quốc-vương tuyên bố rằng nàng là vị hôn-thê của chàng. Cả triều-đình đều đồng ý-kiến chỉ trừ có quan Thái-sur ghé vào tai Quốc-vương nói thầm rằng :

— Cô gái mọi rợ này chắc hẳn là mặt mù phù-thủy vì sắc đẹp có vẻ giả-dối và có nhiều điều ám-muội.

Nhưng Quốc-vương không tin lời nghi ngờ ấy. Chàng ra lệnh cho âm-nhạc nổi lên và mời mọi người dự tiệc. Các thứ đồ ăn, bánh trái đều đựng trên đủ các bát đĩa bằng vàng, bằng bạc. Tiệc xong lại có tổ chức một cuộc khiêu-vũ. Khách dự tiệc đều vui vẻ trừ có nàng Lich-Sa là vẫn buồn-rầu.

Xong xuôi, các thị-nữ giắt nàng đi du ngoạn Ngu-yên, đi thăm các cung cấm lộng lẫy nhất, nàng vẫn không cảm-động một chút nào.

Cuối cùng tới cung dành riêng cho nàng. Theo lệnh của Quốc-vương, cung đó lót toàn bằng thảm xanh như trong động nàng ở. Ở sân có đề chỗ tắm-ma mà nàng mới kiếm được và trên tường có treo chiếc áo mới đan xong.

Quốc vương nói :

— Nàng có thể tưởng tượng đó là trong động của nàng, nơi ta có hạnh phúc được gặp nàng. Đây là những vật dụng của công việc nàng đang làm. Ta cho người mang cả về đây vì ta nghĩ rằng cách nhắc lại quá-khứ sẽ làm cho nàng dễ chịu hơn.

Thấy không mất của báu riêng, nàng đỏ mặt lên vì sung sướng. Công-chúa cầm lấy tay Quốc-vương mà hôn. Sự vui mừng làm đổi hẳn nét mặt nàng, trông lại càng đẹp hơn. Quốc-vương bèn định ngày cưới. Chuông nhà thờ đánh vang inh ỏi khắp nơi và cái tin

cô gái trong rừng thẳm sắp trở nên Hoàng-hậu bay đi khắp trong nước.

Quan Thái-sư lúc nào cũng nghi ngờ và tìm cách khuyên can, nhưng Quốc-vương cứ làm lơ.

Chẳng bao lâu đến ngày cưới. Hôn-lễ cử hành thật long trọng rực rỡ. Quan Thái-sư, bắt đắc dĩ vì phải theo tục lệ, tự tay đặt chiếc mũ bình-thiên lên đầu Hoàng-hậu. Hắn báo thù, ấn mũ thật mạnh, nhưng nàng Lịch-Sa chẳng thấy gì hết vì nàng còn mãi nghĩ đến số phận các Hoàng-tử.

Nàng không thể giấu nổi sự buồn rầu chán nản và Quốc-vương chẳng hiểu sao băn khoăn, tìm đủ các trò giải-trí mong nàng khuấy khỏa nỗi phiền muộn.

Cảm-dộng vì cử-chỉ ấy, Lịch-Sa càng ngày càng mẫn chướng. Nàng cũng muốn cho chàng rõ nỗi lòng nhưng không được. Nàng phải câm lý vì tính mệnh anh em nàng đều trông vào đó. Hơn thế, dù giá đắt đến thế nào chẳng nữa nàng cũng phải đan cho xong mười một chiếc áo.

Vì thế nên đến đêm nàng trở dậy làm việc rất hăng hái. Chẳng bao lâu nàng đã làm xong được chiếc thứ sáu. Nhưng đến đây thì sợi tơ tam ma vừa vụn hết. Nàng băn khoăn mãi. Quay lại động cũ để lấy ư? Không thể được rồi! Biết làm thế nào?

Sau nàng sức nhớ đến lời Ngọc-Hoa tiên chúa dặn lấy tam-ma trong nghĩa-địa thì càng tốt hơn. Nàng nghĩ vậy nhưng vẫn không yên lòng vì nỗi chưa tìm ra kế để ra khỏi cung cấm. Cuối cùng nàng tự nhủ:

— Mặc dầu, ta phải liều thì mới mong thành công được. Ta tin ở Thượng-đế và Thượng-đế chắc sẽ giúp ta, che trở cho ta.

Thế là một đêm sáng trăng, Lịch-Sa khe khẽ trốn ra khỏi cung cấm. Nàng qua vườn hoa và qua vô số ngõ hẻm. Nàng gặp nhiều mù phù thủy nhìn nàng

một cách soi mói độc-địa. Lấy hết can đảm, nàng cứ thần nhiên đi, tới nghĩa địa, tìm nhiều cây tằm ma nhỏ rồi đem về.

Lịch-Sa cố dón đến đi mà cũng không thoát được đôi mắt điều hâu của quan Thái-sư đêm hôm ấy, ra vườn ngắm sao. Trông thấy nàng, hấn tự nhủ ;

— Ta đoán có sai đâu, đích là một con mụ phù thủy. Nó đã khéo léo che mắt hoàng đế, triều-thần và quốc-gia. Nhưng che thế nào nổi mắt ta !

Hôm sau hấn kể cho Quốc-vương nghe điều đã trông thấy. Hấn viện hết chứng cứ ra khiến cho Quốc-vương phải tin và hứa sẽ xem xét tính nết Hoàng-hậu. Đêm hôm ấy, chàng giả vờ nhắm mắt như ngủ say. Nàng Lịch-Sa tưởng chàng ngủ thật, se sẽ dậy, dón-dén sang phòng lót thảm xanh làm việc. Đêm hôm sau và những đêm hôm sau nữa đều như vậy. Quốc-vương không thể giấu được sự thất-vọng. Nàng Lịch-Sa, nhận thấy chàng thay đổi thái-độ, chỉ có thể đoán rằng chàng có sự buồn bực mà thôi.

Tuy vậy nàng vẫn can-dảm cố đan cho xong. Chiếc áo thứ mười đã hoàn thành. Số sợi tằm ma đem về lại hết. Nàng lại phải quyết định ra nghĩa-địa lấy thêm về.

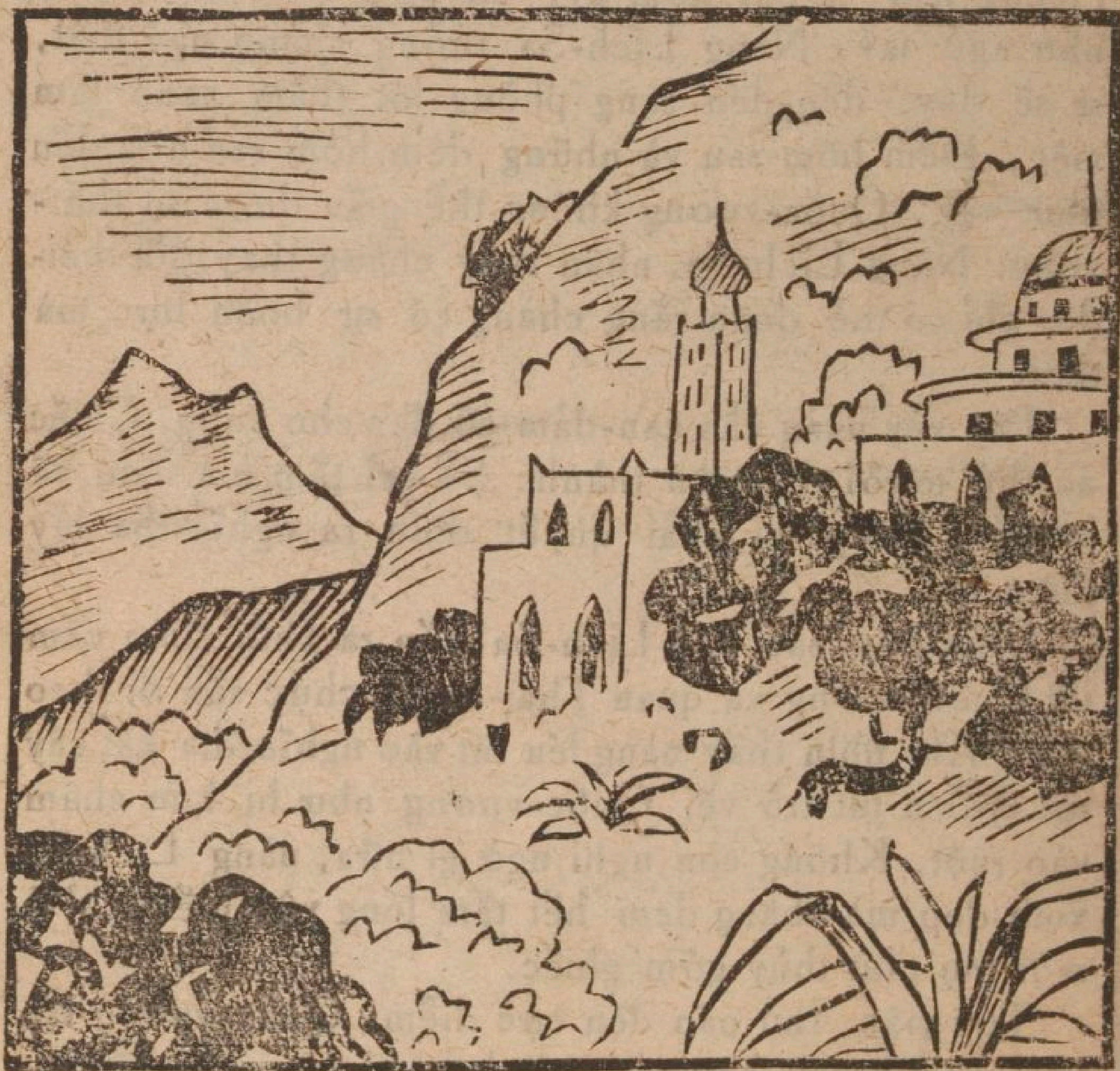
Đêm hôm sau, khi Lịch-Sa trốn ra khỏi cung cấm thì Quốc-vương và quan Thái-sư đã chực sẵn đi theo rình. Khi nhìn thấy nàng lén lút vào nghĩa-địa hái cây rồi lại lén lút trở về, Quốc-vương như bị kim châm vào ruột. Không còn nghi ngờ gì nữa, nàng Lịch-Sa xinh đẹp mà chàng đem hết tấm lòng yêu mến chỉ là một mụ phù thủy gớm ghiếc.

Tức giận, thù oán đến cực điểm, Quốc-vương lập tức giao hoàng-hậu cho Hình-bộ thượng-thư kết án. Và sau một phiên tòa, quan Hình-bộ thượng-thư

tuyên bố kết án nàng phải tội hỏa thiêu.

Sau đấy họ dẫn Lích-Sa ra khỏi cung cấm, vút nàng vào ngục tối có chấn song sắt. Muốn làm cho nàng nhọc nhã, họ đem bao nhiêu cây tầm ma đã đào từ nghĩa địa về xếp lại thành ô nằm, và mười chiếc áo đan rồi làm chần đập.

Lích-Sa cảm ơn Thượng-đế đã gieo cho bọn lính gác ngục ý định đó và lại hăng hái đan chiếc áo cuối cùng. Đến gần tối chợt có tiếng vỗ cánh bên chấn song sắt, nàng đến gần nhận ra đó là Hoàng-tử út. Trong cơn vui sướng, một chút nữa thì nàng kêu lên may mà lại tìm ngay được.



Đó là biệt thự của tiên chúa Ngọc-Hoa

Sau cuộc gặp gỡ đó nàng càng thấy phần khởi chỉ một ngày nữa đan xong chiếc áo thứ mười một là nàng có thể giải nhời nguyện cho mười một anh em nàng được.

Trong triều quan Thái-sư đã hứa với Quốc-vương sẽ tìm cách làm cho nàng hối hận. Hắn đến tận ngục của nàng và dỗ-dành nàng thật lâu. Chẳng những hắn không được một câu, một điều bộ để trả lời nào cả mà Lich-Sa lại ra hiệu rằng nàng muốn được có một mình thôi.

Không nản lòng, hắn cố dẫn dụ, hứa rằng :

— Nếu Hoang-hậu thú nhận hết tội lỗi thì sẽ được tha.

Nàng công-chúa cứ căm lý và lần đầu tiên nàng thấy nóng ruột. Nàng chỉ muốn vào công việc mau mau cho chóng xong. Thì giờ còn ít lắm, thế nào nội đêm đến gần sáng cũng phải xong.

Quan Thái-sư không được một câu trả lời nào thì tức giận lắm, lui ra sau khi đã đe dọa chửi bới rất nhiều. Nàng Lich-Sa không phật lòng một chút nào vì nàng tự hiểu rằng mình vô tội và lại căm cúi đan áo.

Nếu loài người chán ghét ruồng bỏ nàng thì đã có các giống vật đến quây quần giúp đỡ nàng. Hàng đàn chuột nhắt tới mang hộ sợi tầm-ma đã đập rồi. Một con sáo tới đậu cửa sổ hót cho nàng nghe nhiều điệu rất du-dương.

Buổi sáng sớm ngày hôm sau, khi mặt trời chưa lên, người ta thấy tiếng đập cửa cung rầm rĩ. Ấy là mười một Hoàng-tử muốn được vào bệ kiến ngay Quốc-vương. Quan trấn thủ cung điện không cho vào nói rằng không thể đánh thức Quốc-vương dậy được. Mười một Hoàng-tử tức giận cố cưỡng van nài, dọa dẫm đánh cả ngự binh.

Vừa lúc đó Quốc-vương tỉnh giấc ra hỏi xem có

sự gì, thì chỉ thấy mười một con bạch-ngà bay lượn trên cung điện : ấy là mười một anh em nàng Lich-Sa tới định giải oan nhưng không kịp giờ nên lại phải hóa ra bạch nga.

Giờ hành hình sắp tới. Công chúng kéo đi xem như kiến cỏ. Họ đứng chật cả các phố và nhất là ở pháp tràng thì không còn có chỗ chen chân nữa.

Chẳng bao lâu chiếc xe gỗ do ngựa kéo chở nàng Lich-Sa ra pháp-tràng. Nàng mặc áo vải gai, tóc bỏ xỏa quanh mặt xám ngắt. Không để phí hoài một phút nào, nàng vẫn đan chiếc áo cuối cùng và mười chiếc áo xong rồi bên cạnh mình. Đáng nhẽ thì viên coi ngục cũng vứt tất cả đi, nhưng vì nàng quý xuống khóc lóc như van nài nên quên cả độc-ác hẳn cứ để mặc ý nàng.

Công chúng đi theo xe thấy nàng vừa làm việc vừa mấp máy môi cho là nàng niệm phù chú kêu ầm lên : « Nó đang niệm phù chú đấy ! Tại sao không chới chân tay nó lại ? Nó sẽ hóa phép chốn mất thôi ! Hãy phanh thây con mụ phù-thủy đó ra không có nó biến mất trước khi châm lửa ! »

Rồi họ vây quanh xe toan làm dữ, bỗng có mười một con bạch nga sà xuống đập cánh mỗ lưng tung chống đỡ cho Lich-Sa. Vì đàn bạch-ngà chống đỡ dữ dội quá nên công chúng phải lùi ra.

Có một vài kẻ nghĩ thầm :

— Chắc là diêm giới. Đàn bạch nga này có lẽ che chở cho Hoàng-hậu vì nàng oan chẳng ?

Nhưng họ chỉ nghĩ vậy thôi chứ không nói ra.

Tiếng chuông báo giờ xử tử đã tới. Lich-Sa từ từ trên xe bước xuống vẫn không rời chiếc áo cuối cùng. Tên đao phủ mặt mũi dữ tợn sắp nắm lấy nàng để

trời lên đồng củi. Lạ lùng quá, mười một con bạch-nga lại hiện ra xúm đánh tên đao phủ.

Nàng Lích-Sa rời que đan cầm lấy đồng áo vút cho mỗi con bạch-nga một chiếc Phép tiên màu nhiệm trong chớp mắt mười một con bạch-nga hóa ra mười một Hoàng-tử đẹp trai, duy có Hoàng-tử út là còn sót mấy chiếc lông trắng vì thiếu mất vài mũi đan. Lúc bấy giờ Lích-Sa mới kêu to lên :

— Bây giờ tôi có thể nói được ! Tôi oan ! Dân chúng lạ lùng kinh sợ : họ quỳ xuống trước mặt nàng thành kính như trước một thần-nữ.

Cảm-động quá, nàng Lích-Sa ngã vào tay anh em ngất đi. Đệ nhất Hoàng-tử điềm tỉnh tiếp theo :

— Phải rồi. Em tôi oan.

Và chàng kể lại những chuyện đã xảy ra bởi tay mù dì ghẻ tham tàn. Thần-tiên thay, trong khi chàng kể chuyện cho công chúa nghe, bao nhiêu củi xếp để làm đàn hỏa-thiếu mọc rễ, có lá và có hoa.

Trên ngọn bụi cây mới mọc ấy nở ra một bông hoa hồng chiếu sáng lóng lánh như sao.

Sung sướng vì hạnh phúc đầy tràn, vị Quốc-vương trẻ tuổi hái lấy bông hoa đó gài vào ngực Lích-Sa. Do cử-động ấy, Công-chúa Lích-Sa tỉnh lại và từ xa, chuông các nhà thờ tự nhiên réo vang lòng. Chim chóc bay tới hát vang thành một bản âm-nhạc rất du dương. Cả triều đình và dân chúng theo dịp đàn trở về cung điện. Hôn lễ lại cử-hành một lần nữa, nhưng lần này vui vẻ và long-lẫy gấp mười lần đầu.

(Viết theo một truyện
nhi-dồng của Andersen)

NGƯỜI LÍNH CHÌ

NGAY xưa có hai mươi năm người lính chì vì cùng một thời chì mà ra cho nên đều là anh em. Họ bé tí siu nhưng chẳng phải vì thế mà họ không có khí giới và binh-phục xanh đỏ lịch sự đâu, hơn thế nữa, họ đều can đảm, bao giờ cũng nhìn thẳng trước mặt.

— « Ô, những người lính chì đẹp quá ! » đó là những lời nghe thấy đầu tiên khi một bàn tay mở nắp chiếc hộp gỗ mà họ xếp hàng ở trong ấy ; người nọ sát người kia.

Câu khen ngợi ấy thốt ở miệng một cậu bé ra. Vì là ngày sinh nhật nên cậu được hộp đồ chơi này và vội vàng xếp 25 người lính ra bàn.

Cậu muốn phân biệt người nọ với người kia cũng khó, vì họ giống nhau như lột, duy chỉ có một người dễ nhận nhất, vì người đó chỉ có một chân. Sở dĩ chàng này có một chân vì chàng vào khuôn cuối cùng nên thiếu chì. Mặc dầu tàn tật, chàng cũng đứng thẳng thắn như chúng bạn và chàng lại còn có một cuộc phiêu lưu đáng ghi nhớ.

Trên bàn, cậu bé xếp đoàn lính bên cạnh những đồ chơi khác nữa. Kỳ lạ hơn cả là tòa lâu đài nguy nga bằng giấy bồi mà phòng nào cũng có bày biện trang hoàng lịch-sự. Quý nhất là một cô xinh đẹp, đứng thẳng thắn ở giữa phòng thay áo.

Nàng cũng bằng giấy bồi nhưng áo thì bằng sa thật

như là đồ thêu, cổ buộc một dải lụa biếc, trên vai có một chiếc khăn quàng màu hồng và ở mái tóc có cài một bông hoa hồng lóng lánh.

Đó là một nàng vũ nữ. Nàng khéo léo nhấc một chân lên, tung ra đằng sau cho những nếp xiêm phồng ra phủ kín.

Chàng lính chì bé nhỏ ngắm nghía mãi và thấy rằng nàng chỉ chống có một chân liền cho rằng nàng cũng như chàng chỉ có một chân thôi. Chàng nghĩ thầm :

— Đây mới thật là người đàn bà hợp ta, tuy nàng vốn cao lớn từ khi lọt lòng, mặc dầu ta sẽ sung sướng biết bao nếu làm quen được.

Kể làm sao cho siết nổi sung sướng của chàng, khi được đặt lên hộp thuốc lá gần tòa lâu đài. Chàng lại càng tự do ngắm nghía vũ-nữ. Chơi đã chán, cậu bé xếp lính vào hộp, và cậu quên bằng mất người lính chì cụt chân.

Đồng hồ điểm mười hai tiếng rành rọt trong đêm khuya vắng. Các đồ chơi bắt đầu đùa nghịch để giải trí.

Anh hề thì điên cuồng nhảy nhót lung tung, con quay sừng dựng đứng lên và quay mình tít vù vù, ở hộp gỗ các lính bạn chàng cụt chân đang loay hoay mở nắp hộp nhưng không được. Tất cả đều âm ỉ đến nỗi con hoàng-yến phải thức dậy kỳ kèo eo sèo...

Chỉ có chàng lính chì và nàng vũ nữ vẫn giữ yên lặng. Nàng vẫn đứng trên một chân và chàng cũng tề chỉnh trên một chân không lúc nào thôi nhìn nàng. Thốt nhiên do một chiếc lò-so, hộp thuốc lá lục đục bật tung nắp ra, và người ta thấy một con quỷ đen thui thúi chui ra. Chàng lính chì cụt chân nhảy lên trên không, và rơi xuống vẫn đứng một chân rồi vẫn nhìn nàng vũ nữ hình như không có sự gì xảy ra.

Con quỷ đen bảo chàng :

— Này thằng oắt, đừng có ngấm nghĩa chơi trêu với những kẻ hơn ngươi !

Không nghe thấy, chàng lính thì đứng thẳng thắn không hề nhúc nhích. Tên quỷ tiếp theo ngay :

— Được rồi ! Được lắm, thằng bạo ngược kia ngày mai mày sẽ biết tay ta !



Sáng ngày hôm sau vào dọn phòng, con ở đem để chàng lính chì lên cửa sổ mở. Một trận gió mạnh bỗng nổi lên — chắc hẳn là tên quỷ đen trả thù — làm cánh cửa sập lại và chàng bị rơi từ từng gác thứ ba xuống đường. Cuộc du lịch ghê gớm quá ! Chàng rơi chúi đầu xuống giữa đường, hung-phục và grom cầm xuống cát, chỉ còn có cái chân độc nhất ròn hoắt giờ thẳng lên trời. Con ở và cậu bé con vội chạy xuống tìm tòi nhưng không thấy. Chàng lính chì muốn kêu lên :

— Tôi đây mà !

Chợt nghĩ rằng theo luật nhà binh, khi đã đứng chỉnh-tề cầm không được nói nên chàng im lặng. Sau đó vài giọt nước bắt đầu rơi, rồi trời mưa rào làm trôi cát đi. Chợt có hai đứa trẻ lang thang đi qua thấy lấp lánh, một đứa nói :

— Kìa, tên lính chì ! Ô ! Hắn chỉ có mỗi một chân. Chắc chân kia bị mất ở trận tiền. Chúng ta nên để hắn vào tàu của chúng ta.

Tàu đây là chiếc thuyền nhỏ gấp bằng giấy nhật trình cũ. Chúng để xuống rãnh và đặt chàng lính lên trên. Chỉ còn một chân mà chàng cũng vẫn nặng, nên cuộc du-lịch bằng chiếc thuyền nhỏ này không lấy g!

làm chắc chắn cho số phận lắm. Thế mà, chàng nắm khẩu súng một cách quả quyết không hề để lộ vẻ băn khoăn nao-núng.

Chiếc thuyền lừ lừ trôi tới một cái cống. Chàng tự nhủ : « Trong kia trông tối lắm, đi vào là một việc nguy hiểm đây. Việc ra thế này là do ở con quỷ đen ác nghiệt gây ra ! Ước gì nàng vũ nữ xinh đẹp cũng có trong ấy ! ».

Than ôi ! Không phải là nàng vũ nữ, mà là con chuột cống to ở trong một cái lỗ, dưới lằn gạch lát. Con chuột cho rằng nhà là người canh cái hầm ấy nên quát hỏi chàng lính chì :

— Giấy thông hành ! Cho xem giấy thông hành !

Chàng lính không trả lời con vật bẩn thỉu đó. Con chuột vội vàng gọi các mẫu gỗ và các cuộn rơm :

— Bắt lấy nó ! Giữ nó lại ! Bắt lấy nó ! Mau !

Vô ích ! Nước chảy xiết lôi chiếc thuyền nhỏ tí đi và chàng lính chì đã thấy ánh sáng lơ mờ. Chắc chỉ trôi độ vài giây nữa thì đến chỗ sáng hẳn. Bỗng nhiên hình như có tiếng sấm động ầm ầm : cái rãnh đó đã ra khỏi cống và chảy mạnh xuống một cái lạch. Chiếc thuyền bị xô đẩy hất ngã xuống nước, quay ba bốn vòng rồi chìm.

Lúc sắp sửa thu cả người xuống bùn, chàng lính chì bỗng thấy như bị hớp lấy. Chàng chưa kịp hiểu ra sao đã bị trôi tuột vào bụng một con cá mòi. Thế mà chàng vẫn nghiêm chỉnh đứng, tay nắm chặt khẩu súng.

Con cá mòi bơi lâu lắm rồi tự nhiên quẩn quại làm chàng lính không hiểu là tại sao. Mãi đến khi chàng nghe thấy tiếng kêu : « Người lính chì ! Người lính chì cụt chân đã trở về ! » chàng mới hiểu đầu đuôi :

Thì ra con cá mòi bị một người câu cá lưới được đem ra chợ bán và người bếp nhà mà chàng đã bị ngã xuống đường mua được.

Ai ai cũng nhận biết vị anh-hùng dũng mạnh ấy. Chàng lính lại gặp anh em đồng-ngũ và nhất là tòa lâu đài bằng giấy bồi và nàng vũ nữ vẫn đứng nguyên một chân trên chỗ cũ.

Vui vẻ được một lát ngắn ngủi, cậu bé bỗng nẩy ra tư tưởng quái gở, là ném chàng lính chì cụt chân vào lò sưởi. Vị anh hùng can đảm tự thấy mình chảy ra, nhưng vẫn ôm súng đứng thẳng và không thôi nhìn nàng vũ-nữ.

Ngạc nhiên làm sao và vui vẻ làm sao : thốt nhiên nàng vũ-nữ bay tung lên không, rồi rơi xuống gần chàng. Nàng nhìn chàng lính một cách dịu dàng khiến chàng hiểu rằng nàng cũng muốn chết.

KHẢI-THỤY

(Theo truyện Pháp)

● Nhà sách NGUYỄN KHÁNH ĐÀM 12 phố Sabourain Saigon nhận đóng sách kể từ nay. Các bạn đọc *Truyện Bá* đưa *Truyện Bá* lại đóng bìa carton sẽ được tính giá đặc biệt.

PHU TRƯỞNG TRUYỀN BA

QUÊ HƯƠNG VÀ TUỔI TRẺ

TIỂU-THUYẾT DÀI CỦA LÊ VĂN-TRƯỜNG

(Xem từ số 104)

— Hai cháu không ném đâu, cụ ạ.

Cụ Tú bẻ lấy con Ngà :

— Lão không muốn cho ném là vì ném thì vất đi nhiều mà ăn được ít. Như thế phí của giờ đi Giồng được một cây ấy có quả ăn, công phu lắm, chứ có phải dễ dàng đâu.

Viết lại gần ông :

— Từ giờ, chúng cháu không ném nữa, ông ạ.

— Ném biết nghe lời thì các cháu ngoan, các cháu chơi gì thì chơi, nhưng nhớ cây cối đừng có chặt, đừng có bẻ nhé.

— Dạ.

— Thôi bây giờ các cháu muốn đi chơi đâu thì đi, nhưng nhớ lát nữa về ăn cơm nhé. Đừng đi chơi lâu để ông phải chờ.

— Cháu cũng phải đưa anh chị đi ăn khắp làng, ít ra hai giờ nữa cháu mới về được.

— Ừ thế thì vừa. Bây giờ bố Chi mới bắt gà cồ mà.

Chúng nó kéo nhau ra cổng, Thắng Nam đi đầu hỏi ngay :

— Bây giờ đi về phía nào nào ?

Sau khắc mấy nghĩ ngợi, thằng Việt nói to :

— Tôi đưa các anh, các chị đi xem đình làng tôi nhé. Chà, bao nhiêu câu đối và hoành phi ở đấy đều do ông tôi hay cụ tôi làm và viết. Chữ tốt lắm cơ. Đình làng tôi to và đẹp lắm. Tôi biết cả sự tích đình làng tôi cơ.

Thằng Việt nóng muốn khoe sự to đẹp của đình làng mình nên đi nhanh lắm. Con Lý và con Ngà theo, không kịp kêu ới ới. Tiếng kêu của chúng nó làm cho ba con chó của ông Hội Khiêm sồ ra. Tiếng ới ới liền đổi ngay ra tiếng rú, tiếng rít, tiếng kêu giời. Chúng nó vừa la, vừa chạy. Nhưng chân của những cô bé tám chín tuổi lại đi giày chạy làm sao kịp những chân chó. Thằng Ý con ông Hội Khiêm học lớp ba trường Huyện vốn ghét những trẻ con ở tính ăn mặc sang trọng hơn mình cứ suýt chó đuổi già. Thằng Việt đi ở lâu nghe tiếng kêu quay lại thì chó đã gần đến chân con Ngà, chỉ còn cách độ mấy bước.

Nó biết nó chạy lại cũng không kịp, vả nó tay không cũng không làm sao mà đánh được chó, nó liền hét to :

— Ngồi xuống ! Ngồi xuống thì nó không cắn đâu.

Miệng nói tay rút súng cao-xu. Con Ngà ngồi thụp xuống thì con chó vện lớn nhất cũng vừa đến. Cái cử chỉ của con Ngà làm cho nó ngừng lại một giây vừa đủ để cho thằng Việt buông một viên sỏi giữa mõm nó.

Con vện kêu ảng quay đầu toan chạy thì thằng Ý lại suýt, nó lại sòng lên để nhận một hòn cuội thứ

hai vào giữa hàm răng nghe đánh chát. Lần này thì nó bị đau quá nên cúp đuôi chạy thẳng, chủ suyt thế nào cũng không quay lại nữa. Con Vàng, con Mực ở đâu thấy nó chạy cũng chạy theo, nhưng thằng Y đã đứng ngang ở đường dơ tay chỉ con Ngà, miệng suyt. Con Vàng, con mực vừa tiến lên gần con Ngà thì thằng Việt cũng vừa chạy đến. Nó buông một hòn cuội thứ ba vào đầu con Vàng. Vì gần, nên sức đạn mạnh, con vàng lại nhỏ, chỉ « ăng » một tiếng rồi quay cu lơ. Và con mực thì chạy biến.

Tụi thằng Bích thấy thế vỗ tay rồi « bravo » vang lừng.

Thằng Y thấy chó nằm quay tưởng thằng Việt bắn chết chó tiến ngay lên.

— À mày bắn chết chó nhà ông rồi ! Ông phải gọi tuần chói mày lại. Mày phải đền chó nhà ông đi.

Thằng Bích, thằng Nghĩa nghe nói đến tuần chói hơi sợ, nhưng thằng Việt biết ông mình là người có thần thế ở trong làng không sợ :

— Nếu tuần có chói thì chói mày. Tại làm sao chó nhà mày đuổi cắn người ta mà mày lại không đánh hộ, mà mày lại còn suyt ?

Thằng Y tắc lưỡi không biết giả nhời ra làm sao thì thằng Việt lại đồn :

— Mày có đi học không ? Ông mày có biết chữ nho không mà mày độc bụng thế ?

Thằng Y lúc ấy mới dờ lý sự cùn ra :

— Chó nhà ông cắn mày chưa thấy dấu, hãy biết mày bắn chết chó nhà ông đã.

— Mày đừng có xưng ông mà tao bắn vào đầu mày như bắn con chó kia bây giờ. Chó nhà mày chết là tự mày. Nhưng nó không chết đâu.

Vừa nói, thằng Việt vừa sẽ đá vào lưng con vàng. Con Vàng chỉ bị viên cuội làm cho choáng váng nên khi thấy mình bị đá liền vùng dậy chạy. Bọn trẻ phá ên cười làm cho thằng Y đã tức lại thẹn. Nó lăm bằm trong mồm những gì không biết, nhưng thằng Nghĩa lại tưởng nó chửi liền tiến lên rồi hò to :

— Nó chửi chúng mình, đánh chết nó đi, chúng mày ạ.

Thằng Bích đứng gần thằng Y liền dơ tay, nhưng nó chưa kịp đánh thì thằng Y đã ù té chạy vào cổng, đóng sập lại. Bọn trẻ kéo đến cổng dăm thình thình thì thằng Y ở trong nói ra :

— Chờ anh ông về, ông bào cho chúng mày ?

Bọn trẻ lại cười :

— Anh mày có dốt như mày không ?

Thằng Y suýt chó, nhưng chó đã bị đau khiếp sợ không con nào dám ra nữa. Nó còn đứng ở trong chửi ra. Thằng Việt thấy thế nói to :

— Mày mất dạy, mày chửi chúng tao, nhưng chúng tao không chửi mày, bởi chúng tao không mất dạy như mày.

Một người làng lúc ấy đi qua, nghe thằng Việt nói thế liền dừng lại

(Kỳ sau đăng tiếp)

Muốn diệt danh văn thế giới, đọc Tiểu-Thuyết Thứ Bảy kỳ nào cũng có một truyện hoặc của Tàu, Anh, Mỹ, Ấn, Hung, Bảo, Thổ Xem rất có ích cho kiến thức.

BA TRUYỆN NGOẠI QUỐC

I. CÂU ĐỐ

Ngày xưa ngày xưa bên nước Ai-cập có một người tên là Aedipe phần chí đi ngao du thiên hạ.

Một hôm anh đang đi ở giữa đường gặp một con Quỷ đầu người, mình Sư-tử, chặn đường lại và bảo rằng :

— « Tao hãy hỏi mày một câu này nữa mày trả lời được thì tao phải tự chết, nếu không tao sẽ ăn thịt »

Oedipe gật đầu bằng lòng. Con Quỷ nói :

— Đây mày hãy giởng tai nghe tao đố :

« Vật gì sáng bốn chân đi,

« Trưa hai chân bước

« Chiều thì lại ba. »

Oedipe cau mày nghĩ một thoáng liền đáp ngay rằng :

— « Vật ấy là người tã chứ gì ? Này nhé : Sáng ngày, là lúc hãy còn bé, phải bò cả hai chân hai tay thế là bốn chân đi ; Trưa là lúc nhón lên thì hai chân đi thôi ; còn chiều là lúc trở về già thì gấu đuôi đi không vững phải chống gậy thế chẳng phải ba chân là gì ? »

Oedipe trả lời rất đúng. Con Quỷ tức uất lên mà chết. Về sau này hóa ra đá nằm trơ trơ ở giữa gò không bao giờ tiêu tan đi được.

II SÁT NHÂN

Một người chạy vượt qua Socrate, khi nhà hiền triết này đang lững thững dạo chơi. Một người khác chạy theo sau kêu rầm lên : « Bắt lấy nó ! Bắt lấy nó ! » Khi người ấy chạy đến cạnh Socrate thì đứng

dừng lại và trách ông ta rằng : « Sao ông không giữ nó lại cho tôi ? Nó là một kẻ có tội ! Một tên sát nhân !

— Sát nhân nghĩa là thế nào ?

— Đừng pha trò nữa ! Là kẻ giết người, chứ gì ?

— Một tên đồ tể ?

— Ngu lắm ! Một kẻ giết người khác kia mà !

— À phải rồi, một người lính ?

— Ngốc lắm ! Một kẻ giết người khác, nhưng không phải vì chiến tranh.

— Át chà ta hiểu rồi : Một tên đao phủ chứ gì ?

— Xuân quá ! Một kẻ giết người khác, mà giết ngay ở trong nhà.

— Ờ ! Đích rồi ! Một ông lang ! Người kia thấy thế chán ngán bỏ ra đi, yên trí rằng mình vừa nói chuyện với một ông lão điên mà nếu không điên thì cũng hơi dở người.

III. LỜI NÓI CÓ LÝ

Xưa kia, một ông vua nước Y-pha-nho không có con. Trong nước đồn có thằng mục đồng quai lạ cái gì cũng biết, cũng đối đáp được cả. Vua cha đòi nó đến và bảo hễ nhà vua hỏi nó ba câu mà nó đáp trôi cả, thì nhà vua sẽ nuôi nấng con đẻ sau này truyền ngôi cho. Thằng bé mục đồng ưng thuận, nhà vua phán hỏi :

— 1.) « Trong bể cả có bao nhiêu giọt nước ? 2.) Trên gò eo có bao nhiêu tinh tú ? 3.) Từ xưa đến nay, và từ nay giờ đi, có bao nhiêu ngày tháng ? »

Thằng bé mục đồng đáp rằng :

— « Muốn lâu bề hạ, xin bề hạ hãy cho dừng mưa lại, cho đời sao ở trên gò xuống đây và cho căn ngày tháng đứng lại rồi tiểu thần sẽ đáp. »

Vua nghe lời nói của thằng mục đồng có lý, bèn thôi không hỏi nữa và nhận nó làm con nuôi.

ĐÀO HẠNH NGUYỄN

BAO GIỜ' CŨNG NÊN

NÓI THẬT

Một bọn lái buôn qua một khu rừng rậm. Trong bọn có một đứa bé 13 tuổi, lìa quê hương ra tỉnh học. Lúc đi bà mẹ cho 10 đồng tiền vàng làm lộ phí.

Cả bọn đương nói chuyện ồn ào đề phá tan cái lặng lẽ của rừng sâu thì bỗng một bọn cướp đồ ra. Chúng lấy hết của cái của phường buôn, và khi nhìn đến đứa bé, một tên cướp hỏi : « Mày có gì không ? » Điem nhiên đứa bé đáp : « Tôi có mười đồng tiền vàng cất trong thắt lưng. »

Tên cướp nhếch mép cười quay lưng đi và nhún vai ; Y không ngờ một đứa bé mà lại có một số tiền to như vậy !

Một lát sau, một tên khác già hơn, đến hỏi đứa bé cái câu lúc nãy.

Cũng như lần trước đứa bé lặp lại : « Tôi có mười đồng tiền vàng cất trong thắt lưng. »

Tên cướp phá lên cười : « Mày mà lại có một số tiền to như thế ư ? Con ơi, con là một thằng đại nói láo. »

Tức thì đứa bé lấy trong lưng mười đồng tiền vàng và đơ cho tên cướp xem. Ngạc nhiên, tên cướp hỏi : « Tại sao mày lại đưa cho tao xem tiền ? »

Đứa bé vụt đứng dậy thẳng trước mặt tên cướp và nói : « Khi tôi từ già mẹ tôi đi học, tôi đã hứa với mẹ tôi rằng bao giờ tôi cũng nói thật. Vì thế tôi không muốn sai lời tôi hứa. »

Tên cướp lẳng lẳng cúi đầu xuống.

Bỗng y ngẩng mặt lên và nói bằng một giọng rầu rầu : « Ta cũng thế. Khi xưa ta cũng đã hứa một lần với mẹ ta. Ta hứa không bao giờ lấy tiền của ai mà trời ơi, đã hơn

mười năm nay trên đường đời ta đã giết không biết bao nhiêu là người lấy không biết bao nhiêu là của. Một đứa bé mười ba tuổi mà cư xử hơn hẳn một người bốn mươi tuổi. Em ơi, ta rất cảm ơn em đã cho ta một bài học đích đáng. Lần này ta xin hứa với em — và ta thề sẽ giữ trọn lời hứa — rằng ta sẽ trở về quê yên vui với một nghề lương thiện. »

H - K

Ô CHỮ

(ngang dọc như nhau không kẻ dấu)

X X X X X X

X X X X X

X X X X

X X X

X X

X

1.) Nhà xuất bản Truyền Bá.

2.) Con của cha mẹ.

3.) Nom.

4.) Ngày trái lại.

5.) Quấy nhiễu.

6.) Chữ thứ 13 của văn quốc ngữ.

(Xem trả lời trang 39)

Su' khôi hài ý nhị của vua Edouard VII

Vua Edouard VII, lúc còn là đông cung de Galles, có lần đi dạo ngoài đồng cùng quân hầu, gặp một chị đánh cá bưng rổ tôm tươi ra chợ bán. Tự nhiên ngài hỏi giá rổ tôm, ngờ ý muốn mua. Chị đánh cá quê mùa không biết đông cung, thẳng thắn đáp : « Hai đồng shilling, ông ạ (mỗi đồng shilling bằng 1f.25 tây). »

— Tôi không có đủ, ngài đáp. Thế tôi đổi cho bác chân

dung mẹ tôi nhé ?

Chị đánh cá chau mày, tỏ vẻ phật ý trước câu nói đùa kỳ quặc :

— Chân dung bà cụ nhà ông ? Ồ, tôi dùng gì được !

— Biết đâu ? Đây, bác cứ cầm lấy.

Dứt lời, ngài giúi vào tay chị đánh cá một đồng souverain (trị giá 25 quan tiền tây) hai mặt có trạm nổi hình nữ - hoàng Vitoria, mẹ ngài.

Đoạn đông - cung mỉm cười, ra hiệu cho quân hầu bưng rồ tôm đi, bỏ mặc chị đánh cá vừa ngạc nhiên vừa sung sướng.

THANH-ĐAM (kể)

TIN TỨC TRUYỀN BÀ

Các bạn Đan Tâm, Trình Vân, Minh Đường, Trám Anh, Văn Vịnh, Nguyễn Oanh. Cám ơn. Sẽ đăng dần. Không đăng, sẽ không nói tại sao.

Bạn Lê Trường Thọ 25 trang giấy học trò viết một mặt.

Bạn Vũ công Cần H. R. M đã 2, 3 người dịch.

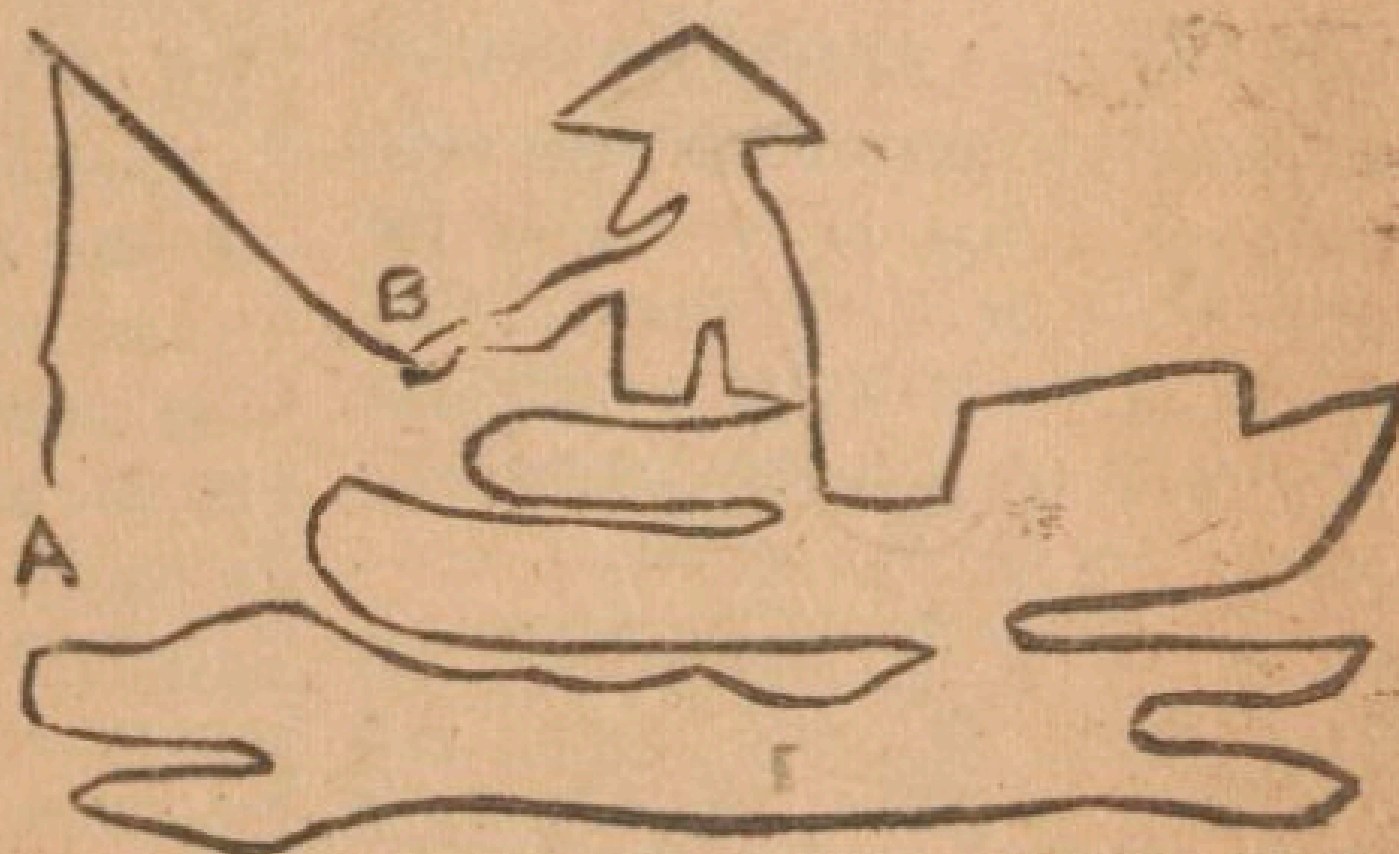
Bạn Kim Phong. Xin đề ý những lời bạn dặn.

HY-SINH

Trời mưa vừa tạnh. Cây cối như nặng trĩu vì các hạt mưa bám vào. Mặt hồ gợn sóng. Một con cá quả theo sau là đàn con nhỏ, tung tăng đi tìm mồi. Chỗ hôm nọ để kiếm ăn thời hôm nay lũ cá to đã chiếm mất. Cá mẹ đau lòng nhìn đàn con sồn sào vì đói. Quyết hy sinh, cá mẹ liền hết sức quẫy đuôi nhẩy vọt lên bờ. Cỏ cứng sát vào mình làm cho vảy tuột ra. Cá mẹ lúc đó trông thảm hại quá. Đầu rớm máu, mình sây sát. Nhìn trước nhìn sau chỉ thấy tờ kiến vàng. Cá mẹ tự nghĩ : « Thức ăn của các con đây rồi ». Rồi cả quyết, nó văng mình vào tờ kiến đó, một con đốt, hai con, rồi hàng đàn lũ lượt kéo nhau đến bầu kín mình con cá khốn nạn. Nhịn đau, cá mẹ ngược mắt nhận lấy chỗ con đang ngong ngóng chờ mẹ rồi chườn mình đến chỗ đó. Càng quẫy kiến càng bám riết như muốn tha về tổ. Vài con bị rơi vẫn cố gắng sức đuổi. Đến bờ, cá mẹ hết sức lặn mình xuống nước. Mắt lơ lơ nhìn đàn con nhỏ đang đua nhau dớp những con kiến nổi lênh bênh trên mặt nước. Cá mẹ lòng tràn ngập sung sướng rồi kiệt sức mặc dòng nước cuốn đi.

THIỀU ĐÌNH-TRỊ

TRANH VẪ MỘT NÉT



HANH-PHÚC

CÂU TÔI

Tôi ngồi nhớ lại ngày qua
Câu tôi vui vẻ như là bé con
Câu tôi nghịch ngợm luôn luôn
Thường ngày câu vẫn lên

vườn cùng tôi
Rồi là cùng tắm cùng bơi
Có khi thì lại đi chơi ngoài
đồng

Và tôi chạy hốt long dong
Đuổi theo con bướm đề hồng
bắt chơi

Bây giờ câu khác hẳn rồi
Câu thường cau có làm tôi
tức là

Hôm qua tôi bị câu la
Chỉ vì tôi rủ câu ra cánh đồng
Tính, câu có chổng đời không
Giờ thời cau có, xưa không
buồn rầu

Tôi thời quyết chẳng thể đâu
Vui vẻ tôi... buồn rầu...
xéo đi

TRẦN HỮU-NHU

DU' NHU'O'NG

Tri-Bá bị Trương-Tử
giết vì một
chuyện thù hèn.
Du-Nhượng, người

đầy tớ rất trung hậu của Tri-Bá,
đứng trước mộ của chủ lâm râm
khấn và thề sẽ mài dao, sẽ tìm kẻ,
sẽ giết Trương-Tử, để báo thù cho
chủ. Sau mấy ngày bàn kế với vợ,
Du-Nhượng từ biệt gia đình, ăn
mặc giả làm một tên tù, qua ở bên
dinh Trương-Tử để thừa cơ cho
một nhát dao vào ngực kẻ thù.

Một hôm, đang ngồi xem sách
trong vườn, Trương-Tử thấy tình
thần rối loạn, tưởng như linh tính
báo cho biết có kẻ nấp ở đâu đây
để hại sát mình; bèn bảo người
nhà xem xét. Sau một hồi lâu tìm
kiếm, người ta bắt Du-Nhượng đến
trước mặt Trương-Tử. Những người
nhà rút gươm ra tính giết Du-
Nhượng, nhưng Trương-Tử can:
Chúng ta chó nên giết Du-Nhượng,
đầy tớ rất trung thành đáng kính
phục; thôi tha cho nó.

Nhờ có lòng quảng đại của
Trương-Tử, nên Du-Nhượng khỏi
chết; nhưng anh ta vẫn không bỏ

chi báo thù. Anh
ta bèn cạo lông
mày, khoét mũi hột
tai, giả làm một

kẻ ăn mày hủi, đến nỗi người vợ
cũng không thể nhận ra được. Một
ngày kia, Trương-Tử cưỡi ngựa đi
chơi có lính theo hầu. Vừa qua một
cái cầu, bỗng con ngựa chồm lên, rồi
ngừng lại, không chịu đi nữa.
Trương-Tử nhảy xuống ngựa la lên
rằng: « Chắc có lẽ Du-Nhượng nấp
chỗ nào đây để giết ta. » Khi tìm
được Du-Nhượng, Trương-Tử nói:
« Thật ta chưa bao giờ thấy một
kẻ đầy tớ trung hậu như ngươi, ta
khen ngươi lắm; nhưng lần này là
lần cuối cùng ta tha cho ngươi, nếu
còn một lần nữa đừng có mong ta
tha nữa nhé. »

Du-Nhượng nói: « Lòng quảng
đại của ông người ta đã biết, chính
tôi đã biết cái lòng của ông trước;
lần này tôi không mong sống, vì
tôi không thể báo thù dạng chủ;
số phận của ông không cho tôi giết
ông, ông đã rộng lượng, xin rộng
lượng cho cùng; vậy ông hãy cho
tôi đâm vào áo của ông, như thế

CHỮ' HIẾU

Thầy Tử - Lộ vào hầu đức Khổng Tử, nói rằng :

« Đội nặng đi đường xa, thì tiện đâu nghỉ đấy, không đợi chọn chỗ, rồi mới nghỉ. Nhà nghèo, cha mẹ già, thì con làm nên thế nào, hay thế ấy, không đợi có quyền cao chức trọng mới làm. Ngày trước Do này, lúc song thân còn, cơm thường dưa muối, đường xa trăm dặm, phải đội gạo về nuôi song thân. Lúc song thân mất, làm quan ở nước Sở, xe ngựa hàng trăm, lương bổng hàng vạn, ăn những miếng ngon, mặc những của tốt, mỗi khi nghĩ đến song thân, lại muốn dưa muối, đội gạo về nuôi người như trước, thì không sao được nữa ! »

Đức Khổng Tử nói : « Do, nhà người phụng sự song thân như thế rất là phải. Lúc người còn thì hết lòng nuôi nấng ; lúc người mất, thì hết lòng thương yêu. »

NGUYỄN OANH thuật

cũng như tôi đã báo được thù cho chủ. »

Trương - Tử ứa nước mắt vì những lời ấy, bèn cởi áo đưa cho Dư-Nhượng. Dư-Nhượng cầm lấy áo, rút gươm đâm thẳng cái áo, rồi nói to lên rằng : « Hỡi vong hồn Tri-Bá, sống thì khôn, thác thì thiêng, thế này tôi cũng báo thù cho ông rồi. » Nói rồi, anh ta cầm gươm đâm thẳng vào cổ, ngã xuống chết.

PHI-HUYNH

TRẢ LỜI Ô CHỮ

T A N D A N

A N H E M

N H O M

D E M

A M

N

HOÀNG VĂN TOÀN

CÁ ĂN THỊT CHIM

Con cá lạ lùng này tên là Baudroie nó có cái đầu to lớn, và cái mồm « đồ sộ » của nó có thể nuốt được các giống chim hay các mồi khác to bằng nó. Người ta thấy giống này ở Thái-bình-dương và ở bể Méditerranée.

Một nhà vật học người Pháp đã có lần thấy trong dạ dày con này hai con chim bẽ rất to. Và một người Mỹ kể lại rằng các nhà thuyền chài có thể bắt nó bằng tay rất dễ dàng chỉ vì nó không thể ngậm mồm lại được.

Người ta còn kể thêm lại rằng con baudroie này đã ăn những con cormoran, goéland, sarselle, vịt đại... và tất cả các thứ chim không lồ khác.

Khi nó không có chim ăn, nó cũng chịu ăn cá, sò, ốc v.v.

TƯỜNGVÂN

KỶ SAU

Một chút kỹ nghệ :

CÁI KIM

1^{re} Juillet 1943

Lục Vân Tiên dẫn giải

Trong **PHỒ - THÔNG CHUYÊN - SAN**

200 trang, giá bán 1\$50

Trong dịp hội Khuyến học Saigon làm lễ kỷ niệm
cụ **NGUYỄN ĐÌNH CHIỀU**, tác giả **LỤC VÂN TIÊN**
ai cũng nên có một cuốn chuyên-san **LỤC VÂN**
TIÊN DẪN GIẢI.

Có bán khắp các hiệu sách Trung, Nam, Bắc.

26 Octobre **MỜI IN LẠI**
CHÍNH PHU

NGÂM KHÚC DẪN GIẢI

của **NGUYỄN ĐỔ - MỤC** — Giá bán : 0\$80

DẦU ĐẠI-QUANG

Trừ phong, giải cảm, phong ngứa sưng hần, ngăn
ngừa mưa nắng, khi đi đường xa, hoặc lúc ở nhà, có
sẵn một lọ dầu Đại-Quang trong mình, sẽ tránh khỏi
các chứng bệnh vật xảy đến bất kỳ. Dầu Đại-Quang
là một món vật báu để hộ thân rất có công hiệu.

Xin nhớ nhãn con Bướm
hiệu Đại-Quang mới là Dầu thật chính hiệu.
28, Phố hàng Ngang, Hanoi, giây nôi 805